

Đọc Trình độ 1 Sơ cấp	Đọc Trình độ 2 Trên sơ cấp	Đọc Trình độ 3 Trung cấp	Đọc Trình độ 4 Trên trung cấp	Đọc Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 2: 456 trở xuống Phạm vi điểm thứ 3: 494 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 2: 457-488 Phạm vi điểm thứ 3: 495-540	Phạm vi điểm thứ 2: 489-554 Phạm vi điểm thứ 3: 541-609	Phạm vi điểm thứ 2: 555-594 Phạm vi điểm thứ 3: 610-643	Phạm vi điểm thứ 2: 595 trở lên Phạm vi điểm thứ 3: 644 trở lên
Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 1 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 2 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 3 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 4 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 5 sẽ:
nhận ra và hiểu ý nghĩa của từ, cụm từ và cách diễn đạt cơ bản để tạo ra ý nghĩa của văn bản; trả lời các câu hỏi cơ bản; thu thập thông tin cơ bản.	xác định và hiểu các từ, cụm từ và cách diễn đạt phổ biến để tạo ra ý nghĩa của văn bản; xác định ý chính; trả lời các câu hỏi cơ bản.	xác định ý chính và một số chi tiết chính; trả lời câu hỏi; hiểu được ý nghĩa của từ vựng nội dung và các từ và cách diễn đạt ít phổ biến hơn để tạo ra ý nghĩa của văn bản; bắt đầu hiểu cấu trúc từ ảnh hưởng đến ý nghĩa như thế nào.	xác định ý chính và một số chi tiết quan trọng hỗ trợ ý chính; trả lời câu hỏi phức tạp hơn; hiểu được ý nghĩa của một số từ vựng học thuật và nội dung cũng như các từ và cách diễn đạt ít phổ biến hơn để tạo ra ý nghĩa của văn bản; hiểu cấu trúc từ ảnh hưởng đến ý nghĩa như thế nào.	xác định ý chính và giải thích các chi tiết quan trọng hỗ trợ ý chính như thế nào; trả lời câu hỏi phức tạp hơn; hiểu được ý nghĩa của một số từ vựng học thuật và nội dung cũng như các từ và cách diễn đạt ít phổ biến hơn để tạo ra ý nghĩa của văn bản; hiểu cấu trúc từ ảnh hưởng đến ý nghĩa như thế nào.

Viết Trình độ 1 Sơ cấp	Viết Trình độ 2 Trên sơ cấp	Viết Trình độ 3 Trung cấp	Viết Trình độ 4 Trên trung cấp	Viết Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 2: 451 trở xuống Phạm vi điểm thứ 3: 497 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 2: 452-492 Phạm vi điểm thứ 3: 498-541	Phạm vi điểm thứ 2: 493-554 Phạm vi điểm thứ 3: 542-602	Phạm vi điểm thứ 2: 555-590 Phạm vi điểm thứ 3: 603-635	Phạm vi điểm thứ 2: 591 trở lên Phạm vi điểm thứ 3: 636 trở lên
Khi viết, học sinh ở Trình độ 1 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 2 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 3 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 4 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 5 sẽ:
tạo từ bằng cách điền vào một chữ cái còn thiếu; sử dụng một số ít các danh từ và động từ thường gặp; trả lời các câu hỏi cơ bản và tạo ra các thông tin cơ bản bằng cách sử dụng các từ hoặc cụm từ cô lập.	tạo từ bằng cách điền vào một chữ cái còn thiếu; tạo các từ, cụm từ, và các câu đơn giản liên quan đến gọi ý; nhận ra và sử dụng các phần của bài nói thường gặp; chọn những từ cơ bản để truyền đạt ý nghĩa.	tạo từ bằng cách điền vào một chữ cái còn thiếu; viết các câu đơn và câu phức với ý nghĩa rõ ràng liên quan đến gọi ý; nhận ra và sử dụng các phần của bài nói; phát triển cách kiểm soát các thì của động từ; mở rộng lựa chọn từ để truyền đạt ý nghĩa.	viết các câu đơn, câu ghép và một số câu phức với ý nghĩa rõ ràng liên quan đến gọi ý; nhận ra và sử dụng các phần của bài nói; tăng khả năng sử dụng cấu trúc ngữ pháp phức tạp; mở rộng sự lựa chọn từ để truyền đạt ý nghĩa.	viết các câu ghép và câu phức với ý nghĩa rõ ràng liên quan đến gọi ý; nhận ra và sử dụng các phần của bài nói; sử dụng chính xác cấu trúc ngữ pháp phức tạp; mở rộng sự lựa chọn từ để truyền đạt ý nghĩa.

Nghe Trình độ 1 Sơ cấp	Nghe Trình độ 2 Trên sơ cấp	Nghe Trình độ 3 Trung cấp	Nghe Trình độ 4 Trên trung cấp	Nghe Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 2: 407 trở xuống Phạm vi điểm thứ 3: 408 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 2: 408-437 Phạm vi điểm thứ 3: 409-447	Phạm vi điểm thứ 2: 438-511 Phạm vi điểm thứ 3: 448-535	Phạm vi điểm thứ 2: 512-563 Phạm vi điểm thứ 3: 536-597	Phạm vi điểm thứ 2: 564 trở lên Phạm vi điểm thứ 3: 598 trở lên
Khi nghe, học sinh ở Trình độ 1 sẽ: xác định và thu thập thông tin từ bài thuyết trình; xác định ý nghĩa của một vài từ khóa và cụm từ; tham gia cuộc hội thoại ngắn và trả lời các câu hỏi cơ bản; làm theo các chỉ dẫn cơ bản.	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 2 sẽ: xác định và thu thập thông tin từ một bài thuyết trình; xác định ý nghĩa của từ vựng cơ bản và từ vựng nội dung chung; tham gia các cuộc hội thoại dài hơn và trả lời các câu hỏi cơ bản; xác định chủ đề chính và một số chi tiết chính; làm theo chỉ dẫn.	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 3 sẽ: xác định, thu thập và sắp xếp thông tin từ bài thuyết trình; xác định các điểm chính và kể lại các chi tiết chính; đặt và trả lời câu hỏi; xác định ý nghĩa của từ vựng cấp cao hơn và từ vựng nội dung; làm theo chỉ dẫn nhiều bước.	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 4 sẽ: xác định, thu thập và sắp xếp thông tin từ bài thuyết trình; xác định các điểm chính và trả lời lại các chi tiết chính trong các câu chuyện phức tạp và các bài thuyết trình dài hơn; xác định ý nghĩa của từ vựng nâng cao; rút ra kết luận dựa trên các cuộc hội thoại.	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 5 sẽ: xác định, thu thập và sắp xếp theo trình tự thông tin từ một bài thuyết trình dài; xác định các điểm chính và kể lại các chi tiết chính trong các câu chuyện phức tạp và các bài thuyết trình dài hơn; xác định ý nghĩa của từ vựng nâng cao; rút ra kết luận và đưa ra so sánh dựa trên các cuộc hội thoại dài.

Nói Trình độ 1 Sơ cấp	Nói Trình độ 2 Trên sơ cấp	Nói Trình độ 3 Trung cấp	Nói Trình độ 4 Trên trung cấp	Nói Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 2: 489 trở xuống Phạm vi điểm thứ 3: 499 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 2: 490-528 Phạm vi điểm thứ 3: 500-537	Phạm vi điểm thứ 2: 529-554 Phạm vi điểm thứ 3: 538-571	Phạm vi điểm thứ 2: 555-587 Phạm vi điểm thứ 3: 572-611	Phạm vi điểm thứ 2: 588 trở lên Phạm vi điểm thứ 3: 612 trở lên
Khi nói, học sinh ở Trình độ 1 sẽ: trả lời câu hỏi cơ bản về các chủ đề quen thuộc và tham gia các cuộc đối thoại ngắn; truyền đạt thông tin cơ bản bằng cách sử dụng các từ thường gặp và câu đơn giản về các đề tài và chủ đề quen thuộc; bày tỏ ý kiến về các chủ đề quen thuộc.	Khi nói, học sinh ở Trình độ 2 sẽ: trả lời câu hỏi cơ bản về các đề tài và chủ đề quen thuộc và tham gia các cuộc đối thoại ngắn; trình bày bài thuyết trình cơ bản về các chủ đề và đề tài quen thuộc; truyền đạt thông tin cơ bản; kể lại hai sự kiện tuần tự và sử dụng các từ liên kết để kết nối các ý; tạo câu đơn giản và sử dụng các từ thông dụng; bày tỏ ý kiến về các chủ đề quen thuộc.	Khi nói, học sinh ở Trình độ 3 sẽ: tham gia các cuộc thảo luận ngắn bao gồm đặt câu hỏi và thêm nhận xét; trình bày bài thuyết trình ngắn về các chủ đề quen thuộc; trình bày thông tin, kể lại chuỗi các sự kiện ngắn, và sử dụng từ liên kết để kết nối các ý; mở rộng các câu đơn giản, lựa chọn từ và động từ; thể hiện ý kiến về các chủ đề quen thuộc với ít nhất một lý do cho ý kiến đó.	Khi nói, học sinh ở Trình độ 4 sẽ: tham gia các cuộc thảo luận bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi; trình bày bài thuyết trình ngắn về nhiều chủ đề khác nhau; giới thiệu các chủ đề và trình bày các sự kiện bằng cách sử dụng từ ngữ tạm thời và liên kết để kết nối các ý; mở rộng việc sử dụng các câu ghép, lựa chọn từ và động từ; thể hiện ý kiến và lý do về nhiều chủ đề.	Khi nói, học sinh ở Trình độ 5 sẽ: tham gia các cuộc thảo luận dài bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi; trình bày bài thuyết trình về nhiều chủ đề khác nhau; giới thiệu các chủ đề, trình bày các sự kiện bằng cách sử dụng từ ngữ tạm thời và liên kết; mở rộng việc sử dụng các câu phức, lựa chọn từ và động từ; thể hiện ý kiến bằng cách cung cấp nhiều lý do cho ý kiến đó; trình bày kết luận về các ý kiến.